# BAN CHỈ ĐẠO CHIẾN LƯỢC CÔNG NGHIỆP HÓA CỦA VIỆT NAM TRONG KHUÔN KHỔ HỢP TÁC VIỆT NAM - NHẬT BẢN HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN 2030

**BAN CHỈ ĐẠO CHIẾN LƯỢC CÔNG NGHIỆP HÓA CỦA VIỆT NAM TRONG KHUÔN KHỔ HỢP TÁC VIỆT NAM - NHẬT BẢN HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN 2030**

Số: 35/QĐ-BCĐCLVNNB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2019*

## QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CHIẾN LƯỢC CÔNG NGHIỆP HÓA CỦA VIỆT NAM TRONG KHUÔN KHỔ HỢP TÁC VIỆT NAM - NHẬT BẢN HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN 2030**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 113/QĐ-BCĐCLVNNB ngày 04 tháng 10 năm 2012 ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các thành viên Ban Chỉ đạo Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ THỦ TƯỚNG**
**Trịnh Đình Dũng**

**BAN CHỈ ĐẠO CHIẾN LƯỢC CÔNG NGHIỆP HÓA CỦA VIỆT NAM TRONG KHUÔN KHỔ HỢP TÁC VIỆT NAM - NHẬT BẢN HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN 2030**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# QUY CHẾ
## Hoạt động của Ban Chỉ đạo Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 35/QĐ-BCĐCLVNNB ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Trưởng Ban Chỉ đạo Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030)*

## Chương I
## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030 (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo) được kiện toàn theo Quyết định số 158/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với Ban Chỉ đạo, các Ủy viên Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo.

**Điều 3. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo**

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo để tổ chức các hội nghị, hội thảo, tổ chức các đoàn tham quan, nghiên cứu, kiểm tra, đánh giá các hoạt động của các bộ, ngành nhằm thực hiện các mục tiêu của Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030 (sau đây gọi là Chiến lược CNH) do ngân sách nhà nước bảo đảm.

2. Văn phòng Chính phủ hỗ trợ tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo tại Văn phòng Chính phủ.

## Chương II
## CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA BAN CHỈ ĐẠO, CÁC ỦY VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CÔNG TÁC

**Điều 4. Chức năng của Ban Chỉ đạo**

Ban Chỉ đạo có chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ trong nghiên cứu, chỉ đạo và phối hợp giải quyết những nhiệm vụ liên quan đến thực hiện Chiến lược CNH.

**Điều 5. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo**

1. Giúp Thủ tướng Chính phủ đề ra các định hướng, giải pháp lớn để thực hiện Chiến lược CNH, đề xuất những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và những vấn đề quan trọng, liên ngành cần tập trung chỉ đạo, điều hành trong từng giai đoạn; Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chiến lược CNH và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định các biện pháp xử lý thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ nhằm đảm bảo thực hiện thành công Chiến lược này.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hòa, phối hợp các bộ, ngành xây dựng và hướng dẫn thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên trong Chiến lược CNH; tháo gỡ các vấn đề quan trọng, liên ngành để thúc đẩy thực hiện có hiệu quả Chiến lược CNH.

3. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch hành động phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên trong Chiến lược CNH.

**Điều 6. Nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo**

1. Trưởng Ban Chỉ đạo:

a) Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về nội dung và hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo;

b) Tổ chức, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các Ủy viên Ban Chỉ đạo;

c) Phê duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo;

d) Triệu tập và chủ trì các phiên họp thường kỳ của Ban Chỉ đạo và quyết định họp đột xuất khi cần thiết;

đ) Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo:

a) Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành một số hoạt động của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền;

b) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra tình hình và đánh giá kết quả theo định kỳ việc thực hiện các mục tiêu Chiến lược CNH, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo;

c) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo đôn đốc thực hiện việc chủ động hợp tác với phía Nhật Bản trong hoạt động xúc tiến đầu tư nhằm thu hút đầu tư của Nhật Bản vào các ngành công nghiệp ưu tiên trong Chiến lược CNH;

d) Chỉ đạo Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, đối tác Nhật Bản về các vấn đề liên quan đến triển khai thực hiện Kế hoạch hành động của các ngành công nghiệp ưu tiên và phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định;

đ) Chịu trách nhiệm về việc chủ trì, tham gia, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công trong Kế hoạch hành động phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên trong Chiến lược CNH;

e) Chỉ đạo xây dựng và điều hành dự toán kinh phí hoạt động theo nhiệm vụ được phân công;

g) Phó Trưởng Ban chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo:

a) Các ủy viên Ban Chỉ đạo đôn đốc, tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động phát triển các ngành ưu tiên trong Chiến lược CNH thuộc lĩnh vực phụ trách của bộ, ngành mình.

- Ủy viên Ban Chỉ đạo công tác tại các Bộ: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Giao thông vận tải:

+ Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các hành động cụ thể đã xác định trong Kế hoạch hành động phát triển sáu ngành ưu tiên theo nội dung và tiến độ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

+ Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả xây dựng chính sách, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng chính sách, triển khai thực hiện các Kế hoạch hành động phát triển ngành ưu tiên thuộc lĩnh vực được giao chủ trì và đề xuất giải pháp.

+ Nghiên cứu, cập nhật tình hình phát triển của ngành ưu tiên thuộc lĩnh vực được giao chủ trì; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo những nội dung không còn phù hợp trong Kế hoạch hành động đã được phê duyệt và đề xuất định hướng điều chỉnh nhằm đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch hành động và tính hiệu quả của Chiến lược CNH.

- Ủy viên Ban Chỉ đạo công tác tại các Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội:

+ Chịu trách nhiệm về việc chủ trì, tham gia, phối hợp với các bộ chủ trì, các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công trong Kế hoạch hành động phát triển sáu ngành ưu tiên.

+ Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực mình phụ trách, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng, thực hiện chính sách theo Kế hoạch hành động phát triển sáu ngành ưu tiên và đề xuất giải pháp.

+ Nghiên cứu, đánh giá các chính sách thuộc lĩnh vực mình phụ trách và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo những nội dung chính sách không còn phù hợp trong Kế hoạch hành động đã được phê duyệt; đề xuất định hướng điều chỉnh nhằm đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch hành động và tính hiệu quả của Chiến lược CNH.

- Ủy viên Ban Chỉ đạo của Bộ Ngoại giao, Ngân hàng Nhà nước, Ban Kinh tế Trung ương và Văn phòng Chính phủ:

+ Tham gia đóng góp ý kiến vào các văn bản xây dựng chính sách thực hiện Kế hoạch hành động phát triển các ngành ưu tiên và các văn bản có liên quan.

+ Đề xuất các hành động cụ thể hỗ trợ việc thực hiện Chiến lược CNH và Kế hoạch hành động phát triển các ngành ưu tiên thuộc lĩnh vực quản lý của bộ, ngành mình.

b) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chiến lược CNH thuộc lĩnh vực phụ trách của mình theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo;

c) Tham gia đầy đủ các cuộc họp do Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập.

4. Các ủy viên mời:

- Tham vấn về nội dung, phạm vi và Chương trình, Kế hoạch hành động của Ban Chỉ đạo.

- Bảo đảm kết nối với các Ủy viên Ban Chỉ đạo; giữa Ban Chỉ đạo với các cơ quan liên quan phía Nhật Bản trong thực hiện Chiến lược CNH.

- Tích cực phối hợp, trao đổi với các cơ quan Việt Nam trong việc xác định các cơ chế, chính sách và các biện pháp hỗ trợ cần thiết từ phía Nhật Bản nhằm xúc tiến phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm được xác định trong Chiến lược CNH.

- Tham gia chuẩn bị các cuộc họp và đóng góp ý kiến đối với dự thảo báo cáo của Ban Chỉ đạo tại các phiên họp và báo cáo hàng năm của Ban Chỉ đạo.

- Tham gia các cuộc họp do Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập.

**Điều 7. Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chiến lược CNH**

1. Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định kiện toàn và quy định nhiệm vụ của Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo. Tổ Công tác đặt tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Thành viên Tổ Công tác là các cán bộ cấp vụ và tương đương, do các bộ, ngành có thành viên trong Ban Chỉ đạo cử tham gia, hoạt động theo sự điều hành của Tổ trưởng Tổ Công tác và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của thành viên Ban Chỉ đạo

và Thủ trưởng bộ, ngành chủ quản. Tổ Công tác mời một hoặc hai cán bộ chuyên trách của Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam tham gia. Thường trực của Tổ công tác bao gồm đại diện cấp vụ hoặc tương đương của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ và đại diện của phía Nhật Bản.

3. Tổ Công tác phối hợp với Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam để kịp thời nắm bắt thông tin hai chiều, hỗ trợ công tác tham mưu đề xuất giải pháp triển khai thực hiện Chiến lược CNH.

## Chương III
## CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO

**Điều 8. Cách thức làm việc của Ban Chỉ đạo**

Ban Chỉ đạo làm việc trên cơ sở trao đổi, bàn bạc dân chủ, tập thể và thực hiện theo kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo.

**Điều 9. Chế độ làm việc**

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu, theo cơ chế phối hợp thông qua các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và trách nhiệm được giao của mỗi Ủy viên.

2. Ban Chỉ đạo họp định kỳ hàng năm hoặc họp đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo.

a) Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo (khi Trưởng Ban ủy quyền) triệu tập;

b) Trường hợp không tổ chức được cuộc họp, có thể thông báo và xin ý kiến các Ủy viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản;

c) Tùy theo yêu cầu và nội dung của cuộc họp, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể triệu tập cuộc họp với thành phần phù hợp, khi cần sẽ mời các chuyên gia tham dự, đóng góp ý kiến.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo được cung cấp những thông tin cần thiết về tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chiến lược CNH định kỳ 6 tháng và hàng năm; trao đổi ý kiến tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo.

4. Các Ủy viên có trách nhiệm thông báo về Thường trực Ban Chỉ đạo khi cơ quan có sự thay đổi nhân sự. Thực hiện tốt việc phối hợp, trao đổi thông tin trong lĩnh vực phụ trách với các thành viên khác của Ban Chỉ đạo và đề xuất kiến nghị chính sách nhằm triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược CNH.

**Điều 10. Quan hệ làm việc của Ban Chỉ đạo**

Ban Chỉ đạo phối hợp công tác với Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản, Cơ quan xúc tiến thương mại Nhật Bản, Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản, Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam và các tổ chức, chuyên gia trong nước và quốc tế về những nội dung liên quan đến Chiến lược CNH.

Ban Chỉ đạo phối hợp với các bộ, ngành, địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch hành động các ngành công nghiệp ưu tiên trên địa bàn.

## Chương IV
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 11. Trách nhiệm thực hiện**

1. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc, các Ủy viên Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo để nghiên cứu, chỉnh sửa và bổ sung cho phù hợp./.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ THỦ TƯỚNG**
**Trịnh Đình Dũng**